MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM VỀ BẢO VỆ NGƯỜI KHUYẾT TẬT

(Điều 13, 14 Nghị định số 98/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ)

Người khuyết tật cần được tôn trọng, bảo vệ về sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và quyền, lợi ích hợp pháp; được bảo đảm quyền sống độc lập, hòa nhập cộng đồng và tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe. Pháp luật nghiêm cấm các hành vi kỳ thị, phân biệt đối xử, cản trở quyền của người khuyết tật, lợi dụng, lôi kéo, dụ dỗ hoặc ép buộc người khuyết tật thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Tùy theo tính chất, mức độ của hành vi vi phạm, tổ chức, cá nhân vi phạm có thể bị xử phạt theo quy định sau đây:

VI PHẠM QUY ĐỊNH VỀ HÀNH VI BỊ NGHIÊM CẤM ĐỐI VỚI NGƯỜI KHUYẾT TẬT

1. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau:

- Kỳ thị, phân biệt đối xử người khuyết tật.

- Cản trở quyền kết hôn, quyền nuôi con hợp pháp của người khuyết tật.



- Cản trở người khuyết tật sống độc lập, hòa nhập cộng đồng.

- Cản trở người khuyết tật tham gia bình đẳng vào các hoạt động xã hội.



- Cản trở người khuyết tật thực hiện quyền tiếp cận công nghệ thông tin.

Đối với hành vi kỳ thị, phân biệt đối xử người khuyết tật, ngoài hình thức phạt tiền còn buộc xin lỗi khi có yêu cầu.

2. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi không thực hiện trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc người khuyết tật theo quy định của pháp luật.

Ngoài hình thức phạt tiền, người vi phạm còn bị buộc thực hiện trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc người khuyết tật theo quy định của pháp luật.





3. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi lợi dụng hình ảnh, thông tin cá nhân, tình trạng của người khuyết tật, tổ chức của người khuyết tật, tổ chức vì người khuyết tật để trục lợi hoặc thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.



Ngoài hình thức phạt tiền, người vi phạm còn bị buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

4. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với hành vi lôi kéo, dụ dỗ hoặc ép buộc người khuyết tật thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.



VI PHẠM QUY ĐỊNH VỀ TRÁCH NHIỆM CHĂM SÓC SỨC KHỎE ĐỐI VỚI NGƯỜI KHUYẾT TẬT CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với hành vi không tư vấn biện pháp phòng ngừa và phát hiện sớm khuyết tật.





2. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi không thực hiện xác định khuyết tật bẩm sinh đối với trẻ em sơ sinh để kịp thời có biện pháp điều trị và chỉnh hình, phục hồi chức năng phù hợp.

3. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với hành vi không thực hiện cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo đảm điều kiện tiếp cận đối với người khuyết tật khi tiến hành cải tạo, sửa chữa cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.





SỞ TƯ PHÁP TỈNH CÀ MAU THỰC HIỆN (THÁNG 8/2026)